



LIÊN ĐỘI THCS TRUNG LẬP HẠ

TUẦN 11

SINH HOẠT DƯỚI CỜ



**CHỦ ĐIỂM THÁNG 11:
TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO**



PHẦN 1. NGHI LỄ CHÀO CỜ







PHẦN 2. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

TÌM HIỂU LỊCH SỬ Ý NGHĨA NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11

Tháng 01/1946, một tổ chức quốc tế các nhà giáo tiến bộ được thành lập ở Paris (thủ đô nước Pháp) lấy tên là FISE (Fédération Internationale Syndicale des Enseignants – Liên hiệp quốc tế các Công đoàn Giáo dục).

Năm 1949, tại Hội nghị quốc tế Vacsava (Varsovie – Thủ đô của Ba Lan) tổ chức FISE xây dựng một bản “Hiến chương các nhà giáo” gồm 15 chương.

Năm 1953 Công đoàn giáo dục Việt Nam được kết nạp vào tổ chức FISE

Lần đầu tiên ngày “Quốc tế Hiến chương các nhà giáo” được tổ chức trên toàn miền Bắc nước ta vào ngày **20/11/1958**.

Ngày 28/9/1982 Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) đã ban hành Quyết định số 167 – HĐBT về ngày Nhà giáo Việt Nam. Trong đó có điều khoản quy định, lấy ngày 20/11 là ngày Nhà giáo Việt Nam.

PHẦN 2. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

TÌM HIỂU LỊCH SỬ Ý NGHĨA NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11



Ngày 20/11 là dịp để các thế hệ học trò bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc với những người thầy, để mọi ngành, mọi nghề và toàn xã hội chia sẻ niềm vui, tri ân tới những người đã góp công sức và tâm huyết cho sự nghiệp trồng người cao cả, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.



PHẦN 2. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

NHỮNG NHÀ GIÁO ƯU TÚ VÀ NỔI TIẾNG TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM



CHU VĂN AN

Chu Văn An (1292 - 1370) còn được gọi là Chu An, Chu Văn Trinh, tự là Linh Triệt, hiệu là Tiều Ẩn, người thôn Văn, xã Quang Liệt, huyện Thanh Đàm (nay là Thanh Trì), Hà Nội. Nguyên là quan lớn trong triều đình, có lần ông dâng “Thất trăm sớ”, yêu cầu vua Trần Dụ Tông chém đầu bảy tên gian thần song bị vua từ chối, Chu Văn An về ở ẩn gần núi Phụng Hoàng, Chí Linh, Hải Dương, làm một thầy giáo truyền thụ kiến thức cho đến khi mất.

Ông được coi là người thầy "chuẩn mực" muôn đời của người Việt, sinh thời, Chu Văn An luôn được người đời thán phục vì phẩm chất thanh cao cũng như tài năng lỗi lạc của mình. Ông nổi tiếng là một người thầy nghiêm nghị và gương mẫu, học trò của ông dù đã đỗ đạt, có chức tước cao, có địa vị nhưng vẫn phải kính nể, nghiêng mình trước ông, với ông đạo thầy trò là vô cùng quan trọng.



PHẦN 2. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

NHỮNG NHÀ GIÁO ƯU TÚ
VÀ NỔI TIẾNG TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM



NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU

Nguyễn Đình Chiểu (1822 – 1888)

Nguyễn Đình Chiểu, tục gọi là Đồ Chiểu (khi dạy học), tự Mạnh Trạch, hiệu Trọng Phủ, Hối Trai (sau khi bị mù). là nhà thơ lớn nhất của miền Nam Việt Nam trong nửa cuối thế kỷ 19.

Vốn xuất thân từ một gia đình nhà nho, với bản tính hiếu học ông quyết tâm theo nghiệp khoa cử, tuy nhiên trong một lần lên kinh ứng thí ông nghe tin mẹ mất liền bỏ thi, về chịu tang mẹ, trên đường đi vì quá tiếc thương ông đã khóc rất nhiều đến nỗi lâm bệnh nặng và vướng vào cảnh mù lòa. Từ đây cuộc sống của ông gặp nhiều tai ương, mộng khoa cử không thành, lâm âm cảnh đui mù, hôn thê bội ước, cửa nhà sa sút... Nguyễn Đình Chiểu đóng cửa chịu tang mẹ cho đến năm 1851, thì mở trường dạy học và làm thuốc ở Bình Vi (Gia Định).

Chính hoàn cảnh này mới bộc lộ được tính cách của một nhà nho, nhà giáo nổi tiếng Việt Nam, nhà yêu nước chân chính. Trong thời gian này, ông đã cho ra đời tác phẩm nổi tiếng lưu danh hậu thế như Lục Vân Tiên với nhân vật chính là Lục Vân Tiên lấy cảm hứng từ cuộc đời của ông hay Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc thể hiện rõ tinh thần yêu nước, lòng căm thù giặc Pháp của ông.



PHẦN 2. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

NHỮNG NHÀ GIÁO ƯU TÚ
VÀ NỔI TIẾNG TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM



LÊ QUÝ ĐÔN

Lê Quý Đôn (1726 – 1784)
Từng đỗ đầu ba kỳ thi, Lê Quý Đôn phê phán lối học phục vụ thi cử, đề cao việc "học là để hành". Lê Quý Đôn, nguyên là Lê Danh Phương, sinh năm 1726 trong một gia đình khoa bảng tại làng Diên Hà, huyện Diên Hà, trấn Sơn Nam, nay thuộc xã Độc Lập, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Ông là con cả của tiến sĩ Lê Phú Thứ (sau đổi thành Lê Trọng Thứ) - người từng làm đến chức Hình bộ Thượng thư. Mẹ ông là con gái một tiến sĩ từng trải qua nhiều chức quan.

Từ nhỏ, Lê Quý Đôn nổi tiếng là thần đồng ham học, thông minh, có trí nhớ siêu đẳng. Người đương thời khuyên nhau "Thiên hạ vô tri vấn Bảng Đôn", tức là thiên hạ có điều gì không biết thì cứ đến hỏi Lê Quý Đôn. Họ thường gọi ông là "túi khôn của thời đại", nhà bác học lớn của Việt Nam trong thời phong kiến.

Nhà giáo Lê Quý Đôn có kiến thức uyên thâm, tài trí hơn người. Lê Quý Đôn đã để lại nhiều bộ sách có giá trị ở nhiều thể loại khác nhau như lịch sử, địa lý, thơ văn, lý số...

Lê Quý Đôn còn là một nhà nho, nhà giáo nổi tiếng Việt Nam về tài năng và đức độ. Qua bàn tay dạy dỗ với những bài học về kiến thức, đạo đức làm người, học trò của ông có rất nhiều người đã thành tài và giữ chức vụ quan lớn trong triều đình như Bùi Huy Bích, Bùi Bích Tựu...



PHẦN 2. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

NHỮNG NHÀ GIÁO ƯU TÚ VÀ NỔI TIẾNG TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM



NGUYỄN TẤT THÀNH

Nguyễn Tất Thành (1890-1969)
Nguyễn Tất Thành là tên gọi khi còn trẻ của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Trước khi sang Pháp tìm đường cứu nước và sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam, người dạy chữ Hán và chữ Quốc ngữ cho học sinh lớp ba và tư tại trường Dục Thanh (Phan Thiết)

Nguyễn Tất Thành thường gặp gỡ một số nhà nho yêu nước đương thời, tham gia công tác bí mật, nhận công việc liên lạc. Nguyễn Tất Thành đã có chí đuổi thực dân Pháp, giải phóng đồng bào.

Nguyễn Tất Thành là một trong những người đặt nền móng và lãnh đạo công cuộc đấu tranh giành độc lập, toàn vẹn lãnh thổ cho Việt Nam trong thế kỷ 20, một chiến sĩ cộng sản quốc tế. Người còn là người Thầy tận tình chỉ bảo, đào tạo nên những chiến sĩ cộng sản xuất sắc và có nhiều tác phẩm văn học xuất sắc.



PHẦN 2. SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

NHỮNG NHÀ GIÁO ƯU TÚ VÀ NỔI TIẾNG TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM



NGUYỄN NGỌC KÝ

Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nói: "Thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký là đại diện cho sự phấn đấu phi thường và kỳ diệu, là tấm gương sáng cho các bạn trẻ hôm nay, nhất là những người khuyết tật noi theo".

Khi lên bốn, một cơn bạo bệnh bất ngờ, đã cướp đi cả hai bàn tay của ông, kết quả là ông bị liệt cả hai tay mãi mãi không cầm được bút nữa

Sau ngày hôm đó, Nguyễn Ngọc Ký hết sức đau buồn. Thế nhưng nhận ra để thay đổi cuộc sống tồi tệ này không còn cách nào khác là phải học tập. Và sau ngày hôm đó, quyết không đầu hàng số phận Nguyễn Ngọc Ký đã luyện viết bằng bàn chân của chính mình.

Năm 1962, ông được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng huy hiệu. Năm 1963, khi đang học lớp 7, ông tham dự kỳ thi sinh giỏi Toán toàn quốc và đứng thứ 5, được Hồ Chủ tịch tặng huy hiệu lần thứ hai và cùng đạt được nhiều giải thưởng toán học. Ông xuất sắc tốt nghiệp ngành Ngữ văn của Đại học Tổng hợp Hà Nội, rồi trở về quê nhà làm thầy giáo. Năm 1994, ông chuyển từ Nam Định vào Thành phố Hồ Chí Minh định cư, làm việc tại Phòng Giáo dục quận Gò Vấp để vừa công tác vừa chữa bệnh.



LIÊN ĐỘI THCS TRUNG LẬP HẠ

TUẦN 11

SINH HOẠT DƯỚI CỜ



HẾT TUẦN 11